

TƯ LIỆU

NIÊN GIÁM CÔNG GIÁO NĂM 2001

Vừa qua Toà Thánh Vatican đã công bố *Niên giám năm 2001*. Theo số liệu thống kê trong Niên giám này, 10 năm qua dân số thế giới tăng 14,97% (tức tăng hơn 788 triệu người). Số tín hữu Công giáo tăng 13,71% từ 929.455.000 lên 1.056.920.000 (tăng 127.465.000 người). Hiện Vatican có quan hệ ngoại giao với 174 nước.

Trong các tôn giáo được thống kê: Tín đồ Kitô giáo là 1.999.566.000 (Tin Lành 342 triệu, Chính Thống giáo 215 triệu, Anh giáo 79 triệu và Công giáo hơn 1 tỉ); Tín đồ Hồi giáo tăng 23,47% đạt con số 1.188.240.000; Ấn giáo - 811 triệu; Phật giáo - 359 triệu; đạo Sikh - 23 triệu và đạo Do Thái - 14 triệu. Đáng chú ý là số người theo Công giáo không thuộc Rôma cũng tăng và đạt con số 6,6 triệu người. Dự báo đến năm 2025 dân số thế giới sẽ là 7,8 tỉ người, trong đó tín đồ Kitô giáo sẽ đạt tới 2,6 tỉ (Công giáo - 1,3 tỉ, Tin Lành- 468 triệu, Chính Thống giáo- 252 triệu, Anh giáo- 113 triệu), Hồi giáo- 1,7 tỉ, Ấn giáo- 1 tỉ, Phật giáo- 418 triệu, các tôn giáo mới- 114 triệu, các tôn giáo bộ lạc- 277 triệu, đạo Sikh- 31 triệu, đạo Do Thái- 16 triệu.

Số liệu thống kê cho thấy có 3,84 triệu người hiến thân cho việc tông đồ, bao gồm: 2,44 triệu giáo lý viên, 4.482 giám mục, 405.009 linh mục (gồm cả 265.012 linh mục Triều), 26.629 thầy sáu thường trực, 55.428 tu sĩ không có chức linh mục, 809.351 nữ tu, 31.049 thành viên tu hội đời và 80.662 giáo dân truyền giáo.

Các linh mục tập trung chủ yếu ở Châu Âu, chiếm 52% với tuổi đời bình quân cao

hơn các châu lục khác, ở Châu Á - 10%, Châu Phi- 6,6%, Châu Đại Dương- 1,2%, số còn lại là ở Châu Mỹ. Số ứng viên linh mục tập trung ở Châu Mỹ - 33%, Châu Âu - 25%, Châu Phi - 18%, Châu Á- 23%, Châu Đại Dương - 1%.

Giáo dân phân bố tại khắp các châu lục, trong đó hơn một nửa tập trung ở Châu Mỹ, 27,3% ở Châu Âu, 12% ở Châu Phi, 2,7% ở Châu Á, 08% ở Châu Đại Dương. Riêng đối với Châu Âu, tỉ lệ giáo dân giảm sút so với trước đây, còn lại ở tất cả các châu lục khác đều có sự gia tăng, đặc biệt là tăng nhanh ở Châu Phi.

Riêng đối với Giáo hội Việt Nam, theo cuốn *Niên giám 2001* sắp được công bố, cả nước có 5.324.492 giáo dân, trong đó có 259.387 người là dân tộc thiểu số. Giáo phận có đông giáo dân nhất là Xuân Lộc với 908.636 người, giáo phận có ít giáo dân nhất là Lạng Sơn với 5.670 người. Số linh mục là 2.526 vị, trong đó có 393 linh mục dòng, tập trung đông nhất ở giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh với 490 vị và ít nhất là ở Lạng Sơn với 6 vị, trong đó có 4 vị từ giáo phận khác đến giúp đỡ. Cả nước có 1.524 tu sĩ nam, 758 nữ tu, 1.044 đại chủng sinh, 46.000 giáo lý viên. Số giáo xứ, nhà thờ không có linh mục là 987; Số giáo xứ, nhà thờ có linh mục coi sóc là 1321.

(Theo NCGVN số 34)

**HỒI GIÁO Ở MỘT SỐ NƯỚC CHÂU PHI
QUA CÁC CON SỐ**

Theo số liệu của Liên Hợp Quốc, số lượng tín đồ Hồi giáo trên thế giới hiện có khoảng hơn 1 tỉ người với tốc độ tăng trưởng nhanh: Năm 1950- 418 triệu, năm 1990 - 1.007 triệu, năm 2000- khoảng 1.200 triệu, năm 2020 ước tính- 1.745 triệu.

Hiện ở Châu Phi có khoảng 115 triệu tín đồ Hồi giáo được phân bố ở một số nước sau đây:

1. Ai Cập, dân số 62.110.000 người, Tín đồ Hồi giáo chiếm 94%, Chính Thống giáo 5%, Công giáo 216.506 người.

2. Angiêri, dân số 29.476.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 99,5%, Kitô giáo 0,5% (trong đó Công giáo có 2.500 người).

3. Buôckinaphaxô, dân số 10.891.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 43%, Công giáo 10%.

4. Sát, dân số 7.166.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 54%, Công giáo 20%, Tin Lành 14%.

5. Êritnê, dân số 3.590.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 50%, các tôn giáo khác 49%, Công giáo 133.200 người.

6. Ghinê Conakry, dân số 7.405.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 86,9%, Kitô giáo 4,4%.

7. Libi, dân số 5.648.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 97%, Công giáo 50.000 người.

8. Malawi, dân số 9.600.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 16%, Tin Lành 34%, Công giáo 28%.

9. Mali, dân số 9.945.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 90%, Kitô giáo 1%.

10. Maroc, dân số 27.225.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 98,7%, Kitô giáo 1,1%, trong đó Công giáo có 234.266 người.

11. Môritani, dân số 2.411.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 99,5%, Kitô giáo 0,2%, trong đó Công giáo có 5.072 người.

12. Nigiê, dân số 9.389.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 98,7%, Kitô giáo 0,4% trong đó Công giáo có 20.072 người.

13. Nigiêria, dân số 103.460.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 45%, Kitô giáo 45%, trong đó Công giáo chiếm 10-12%.

14. Sênêgan, dân số 9.404.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 92%, Kitô giáo 2%, trong đó Công giáo có 529.550 người.

15. Sômalì, dân số 6.870.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 99%.

16. Xudăng, dân số 28.883.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 73%, Kitô giáo 8%, trong đó Công giáo có 314.850 người.

17. Tuynidi, dân số 9.128.000 người, tín đồ Hồi giáo chiếm 99%, Công giáo có 21.000 người...

(Theo BTTG số 7/2002)

HỘI NGHỊ - HỘI THẢO

NGHIỆM THU ĐỀ TÀI: *Một số vấn đề cấp bách trong sinh hoạt tôn giáo ở một số tỉnh phía Bắc*

Ngày 17 - 10 - 2002, Trung tâm KHXH&NVQG đã tổ chức Hội đồng nghiệm thu đề tài: *Một số vấn đề cấp bách trong sinh hoạt tôn giáo ở một số tỉnh phía Bắc* dưới sự chủ trì của GS. VS Nguyễn Duy Quý, Giám đốc Trung tâm. Đây là đề tài khoa học cấp Bộ do GS. TS Đỗ Quang Hưng, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Tôn giáo làm chủ nhiệm. Đề tài được kết cấu từ ba mảng vấn đề lớn: *I. Bước đầu nghiên cứu hiện tượng tôn giáo mới; II. Thời sự tôn giáo và nghiên cứu tôn giáo; III. Vấn đề ngoại cảm và ảnh hưởng của nó đến đời sống xã hội.*

Các thành viên Hội đồng đã thống nhất ý kiến nhận xét: Đây là một vấn đề cấp bách được triển khai kịp thời, giúp ích nhiều cho các cơ quan Đảng và Nhà nước về quản lý tôn giáo; Việc lựa chọn đề tài là chính xác, đặt vấn đề đúng có lợi cho nghiên cứu khoa học và thực tiễn; Đề tài làm rõ được nguyên nhân xã hội làm xuất hiện các tôn giáo mới, đưa ra được các nhóm giải pháp giải quyết vấn đề này; Những kết luận được nêu ra ở các mảng đề tài chính xác, giữ được mức độ cần thiết về mặt khoa học; Đây là công trình khoa học có chất lượng cao và có giá trị thực tiễn. Tuy nhiên Hội đồng cũng kiến nghị cần tách 3 mảng đề tài trên thành 3

đề tài độc lập để tiếp tục triển khai nghiên cứu trong thời gian tới. Hội đồng nhất trí đánh giá đề tài được nghiệm thu đạt loại xuất sắc với 100% phiếu tán thành.

PV.

HỘI NGHỊ THÔNG BÁO KẾT QUẢ MỘT NĂM THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐIỀU TRA, SƯU TẦM SỬ THI TÂY NGUYÊN

Ngày 22 - 1- 2002, Viện Nghiên cứu Văn hoá dân gian tổ chức Hội nghị thông báo kết quả một năm thực hiện Dự án: **Điều tra, sưu tầm, bảo quản, biên dịch và xuất bản kho tàng sử thi Tây Nguyên**. Đây là một dự án lớn được Chính phủ giao cho Trung tâm KHXH&NVQG phối hợp với các địa phương và các cơ quan liên quan thực hiện. Dự án được triển khai trong 5 năm (2001 – 2005). Địa bàn điều tra là các tỉnh: Đắk Lắk, Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng và Bình Phước. Đến nay các nhóm điều tra sưu tầm đã lên danh sách 78 nghệ nhân và 191 tác phẩm gồm 798 băng cát-sét, được phân bố như sau: dân tộc Ê Đê 20 tác phẩm, dân tộc M'Nông 74 tác phẩm, dân tộc Gia Rai 52 tác phẩm, dân tộc Ba Na 15 tác phẩm, dân tộc Xê Đăng 30 tác phẩm. Trong số đó đã phiên âm tiếng dân tộc và dịch ra tiếng Việt 28 tác phẩm. Đặc biệt trong quá trình thực hiện dự án đã phát hiện sử thi của dân tộc Xê Đăng ở Kon Tum và của dân tộc Stiêng ở Bình Phước. Ngoài ra Ban điều hành dự án đã mở ba lớp tập huấn về sử thi và phương pháp điều tra, sưu tầm, biên dịch sử thi Tây Nguyên tại Buôn Ma Thuột, Pleiku, Đà Lạt. Hơn 200 học viên tham gia các lớp tập huấn đã được trang bị kiến thức cần thiết về văn hoá tộc người, sử thi và phương pháp cơ bản điều tra, sưu tầm, biên dịch sử thi Tây Nguyên.

PV.

HỘI THẢO QUỐC TẾ

"NHỮNG THỨC ĐẨY MỚI TRONG TÁC ĐỘNG QUA LẠI GIỮA LUẬT PHÁP VÀ TÔN GIÁO"
(Tổ chức tại Đại học Young Birgham, Provo, bang Utah, Mỹ, từ 5 - 9/10/2002)

Trong vài năm gần đây, *Học viện quốc tế về tự do tôn giáo và tín ngưỡng* (International Academy for Freedom of Religion and Belief) của Mỹ thường mời các nhà khoa học về luật pháp tôn giáo, các quan chức quản lý tôn giáo của chính phủ các nước trao đổi về một vấn đề rộng lớn hiện nay: Quan hệ giữa nhà nước và các giáo hội ở các khu vực trên thế giới.

Năm nay, Học viện này giao cho Trung tâm Nghiên cứu Luật pháp và Tôn giáo quốc tế của trường Đại học Young Birgham (BYU) nói trên tổ chức. Đây là cuộc Hội thảo đông nhất từ trước tới nay: có tới 85 đại biểu của 43 quốc gia trên thế giới, được phân chia thành 8 tiểu ban.

Ngoài 2 buổi dành cho các báo cáo chung của Mỹ, Pháp, Braxin, Ethiopia, tại 8 tiểu ban, các báo cáo được trình bày và thảo luận. Các vấn đề lớn nổi lên trong Hội thảo này là:

- Khái niệm *Tự do tôn giáo* trong hệ thống luật pháp các quốc gia trên thế giới hiện nay. Đa số đại biểu đều cho rằng, cần tiến đến một định nghĩa có tính cách luật pháp cho khái niệm này để có thể tạo nên tiếng nói chung cao nhất giữa các khu vực, các quốc gia.
- Việc thực hiện các quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng trong các văn bản luật pháp của các nước hiện nay.
- Tác động qua lại giữa luật pháp và tôn giáo: thực trạng, những vấn đề đặt ra kể cả những nghịch lí vấp phải.

Tham gia cuộc hội thảo này, GS. TS Đỗ Quang Hưng, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Tôn giáo (thuộc tiểu ban 8, cùng với Sri Lanka) đã đọc tham luận khẳng định chiều hướng ngày càng tích cực của mối quan hệ giữa Luật pháp và Tôn giáo ở Việt Nam cũng như những nỗ lực đáng kể của Nhà nước Việt Nam trên con đường hoàn thiện luật pháp về tôn giáo của mình.

Nhật Hạ